



CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XĂNG DẦU

Địa chỉ: 446 Nơ Trang Long, Phường Bình Lợi Trung, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3553 3325

Fax: (028) 3553 3029

Website: <https://pms.petrolimex.com.vn>



QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026 CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XĂNG DẦU

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu;
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu.

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội để Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau:

1. MỤC ĐÍCH

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng, quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI

- Đối tượng: Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- Phạm vi áp dụng: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu.

3. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ/TỪ VIẾT TẮT

- | | |
|------------------|---|
| - Công ty | : Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu |
| - HĐQT | : Hội đồng quản trị |
| - BKS | : Ban Kiểm soát |
| - Kiểm soát viên | : Thành viên Ban Kiểm soát |
| - BTC | : Ban tổ chức Đại hội |
| - ĐHĐCĐ | : Đại hội đồng cổ đông |
| - Đại biểu | : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) |

4. NỘI DUNG QUY CHẾ

4.1 Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số đại biểu dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.
- Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.
- Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ ba được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

4.2 Điều kiện cổ đông tham dự Đại hội

Các cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách chốt tại ngày 02/03/2026 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật thì phải xác định cụ thể số cổ phần của mỗi người đại diện.

4.3 Khách mời tại Đại hội

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (*trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý*).

4.4 Đại biểu tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định sau

- Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân .v.v...theo yêu cầu của Ban tổ chức Đại hội.
- Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Đại hội.
- Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.
- Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại.
- Không hút thuốc lá, giữ trật tự trong phòng Đại hội.
- Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội.
- Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo

chương trình kế hoạch.

4.5 Chủ tọa và Đoàn chủ tọa

- Đoàn chủ tọa gồm 03 người, bao gồm 01 Chủ tọa và 02 Thành viên.
- Chủ tịch HĐQT làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên HĐQT khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do HĐQT triệu tập;
- Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Trường Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;
- Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông sẽ điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm Chủ tọa cuộc họp.
- Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
- Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp theo quy định tại khoản 8 Điều 146 Luật doanh nghiệp.
- Nhiệm vụ của Đoàn chủ tọa:
 - Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
 - Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
 - Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
 - Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
 - Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
- Nguyên tắc làm việc của Đoàn chủ tọa: Đoàn chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

4.6 Thư ký Đại hội

- Chủ tọa cử một hoặc một số người làm Thư ký cuộc họp.
- Nhiệm vụ và quyền hạn:
 - Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội;
 - Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của Đại biểu;
 - Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
 - Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thông

báo đến các Cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Chủ tọa.

4.7 Ban Kiểm phiếu

- Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào Ban Kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp.
- Nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu:
 - Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết
 - Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết;
 - Kiểm và ghi nhận phiếu biểu quyết, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Chủ tọa.

4.8 Ban Kiểm tra tư cách đại biểu

- Ban Kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên, do chủ tọa giới thiệu đến Đại hội.
- Nhiệm vụ của Ban Kiểm tra tư cách đại biểu:
 - Kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.
 - Trưởng Ban Kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông và đại diện được ủy quyền có quyền dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.

4.9 Phát biểu tại Đại hội

- Đại biểu tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Đại biểu phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua hoặc gửi ý kiến bằng văn bản cho Thư ký Đại hội tổng hợp báo cáo Chủ tọa.
- Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho đại biểu phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông tại Đại hội hoặc ghi nhận trả lời sau bằng văn bản.

4.10 Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

4.10.1 Nguyên tắc

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết công khai.
- Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Trên Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.

- Chủ tọa đề xuất các hình thức biểu quyết đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình đề Đại hội thông qua.
- Hình thức biểu quyết như sau:
 - o Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát; Thành phần Ban Kiểm phiếu; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);
 - o Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị; Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát; Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã kiểm toán năm 2025; và biểu quyết thông qua nội dung các Tờ trình tại Đại hội

4.10.2 Cách thức biểu quyết

- o Đại biểu thực hiện việc biểu quyết đề Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Mục 4.10.1.
- o Khi biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban Kiểm tra tư cách đại biểu/Ban Kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến và Không hợp lệ.
- o Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban Kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

4.10.3 Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết

- **Phiếu biểu quyết hợp lệ** là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, có đóng dấu đỏ của Công ty, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.

Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (Báo cáo, Tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết.

- **Phiếu biểu quyết không hợp lệ:**

- Ghi thêm nội dung khác vào phiếu biểu quyết;

- Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, phiếu không có chữ ký, không ghi đầy đủ họ tên của đại biểu, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

4.10.4 Thể lệ biểu quyết

Cứ 01 (một) cổ phần phổ thông tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 02/03/2026) tổng số phần của Công ty là: 7.201.772 cổ phần tương đương với 7.201.772 quyền biểu quyết.
- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 1 Điều 21 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành.
- Lưu ý:
 - Cổ đông/đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 4, Điều 167, Luật Doanh nghiệp 2020).
 - Cổ đông/ đại diện ủy quyền cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị lớn hơn 10% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất) giữa Công ty với cổ đông đó (theo Điểm b, Khoản 3 và Khoản 4, Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020).

***Ghi nhận kết quả biểu quyết**

- Tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua Ban Kiểm phiếu.
- Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ thu phiếu biểu quyết
- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận, thống kê và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

4.11. Bầu cử HĐQT và BKS

Việc bầu cử thành viên HĐQT, Ban kiểm soát phải được thực hiện theo Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, Ban kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại đại hội.

4.12. Biên bản, Nghị Quyết họp ĐHĐCĐ

Tất cả các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký đại hội ghi vào Biên

bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

5. THỰC HIỆN

- Tất cả các đại biểu, người đại diện, khách mời tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại Quy chế này, các quy định, nội quy, quy chế quản lý hiện hành của Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.
- Người triệu tập ĐHĐCĐ có quyền:
 - Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
 - Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.
- Các nội dung không được quy định chi tiết tại quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp 2020 và các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước .

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty biểu quyết thông qua.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- TV HĐQT, Ban TGD, BKS;
- Lưu: VT, Thư ký.

NGUYỄN BÁ TÙNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XĂNG DẦU



Địa chỉ: 446 Nơ Trang Long, Phường Bình Lợi Trung, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3553 3325

Fax: (028) 3553 3029

Website: www.pms.petrolimex.com.vn



PETROLIMEX

DỰ THẢO

QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2026 - 2030

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XĂNG DẦU

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu.

Ban Kiểm phiếu Đại hội công bố Quy chế đề cử, ứng cử bầu cử Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ VII (2026 – 2030) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu như sau:

I. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt

- Công ty : Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

II. Chủ tọa tại đại hội:

Chủ tọa tại đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:

- Giới thiệu danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT và BKS;
- Giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu;



- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có)

III. Quy chế đề cử, ứng cử HĐQT

- Số lượng thành viên HĐQT: 05 người
- Nhiệm kỳ: 2026 - 2030
- Số lượng ứng cử viên HĐQT tối đa: không hạn chế

1. Quyền đề cử, ứng cử HĐQT: (theo khoản 2 Điều 25 Điều lệ công ty)

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này. Các cổ đông nắm giữ cổ phiếu có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên.

Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

2. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị: Ứng cử viên tham gia HĐQT phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (Theo Khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 và Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP)

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của khoản 2 Điều 17 Luật doanh nghiệp 59/2020/QH14;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;
- Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác.
- Thành viên Hội đồng quản trị của một công ty đại chúng chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác.

IV. Quy chế đề cử ứng cử BKS:

- Số lượng thành viên BKS: 03 người
- Nhiệm kỳ: 2026 - 2030
- Số lượng ứng cử viên BKS tối đa: không hạn chế

1. Quyền đề cử, ứng cử: (theo Điều 37 Điều lệ công ty)

Cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các Kiểm soát viên. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 20% được đề cử tối đa một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 50% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; và nếu từ 50% trở lên được đề cử tối đa (03) ứng viên.

Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

2. Tiêu chuẩn ứng cử thành viên Ban Kiểm Soát: *Ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (Theo Điều 169 của Luật doanh nghiệp 59/2020/QH14 và Khoản 2 Điều 286 Nghị định 155/2020/NĐ-CP)*

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của khoản 2 Điều 17 Luật doanh nghiệp 59/2020/QH14;
- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của công ty;
- Không được là người có quan hệ gia đình (vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng) của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;

V. Nguyên tắc bầu cử:

- Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Mỗi lần bầu cử, một đại biểu cổ đông chỉ được sử dụng một phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu.
- Ban kiểm phiếu do chủ tọa đoàn đề cử và được đại hội thông qua. Thành viên ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát.

VI. Phương thức bầu cử:

- Danh sách ứng cử viên HĐQT và BKS được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.
- Phương thức bầu cử: *(Theo Khoản 3 Điều 148 Luật doanh nghiệp 59/2020/QH14)*
 - Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu: theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu

của HĐQT hoặc BKS và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

- Mỗi cổ đông dự họp được cấp một phiếu bầu HĐQT và một phiếu bầu BKS. Đại biểu khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu.
- Cách ghi Phiếu bầu cử:
 - Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số thành viên cần bầu.
 - Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc chia đều toàn bộ số phiếu cho các ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô “Bầu dồn phiếu” của các ứng viên tương ứng.
 - Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho từng ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô “Số phiếu bầu” của các ứng viên tương ứng.

Lưu ý:

Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô “Bầu dồn phiếu” vừa ghi số lượng ở ô số phiếu bầu thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở ô “số phiếu bầu”.

- Phiếu bầu cử sẽ được bỏ vào thùng phiếu đã được niêm phong trước khi tiến hành kiểm phiếu.
- Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu.
- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:
 - Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu;
 - Gạch tên các ứng cử viên;
 - Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu treo của công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu;
 - Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hơn số lượng thành viên cần bầu;
 - Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của các đại biểu lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu;
 - Không có chữ ký của đại biểu tham dự.
- Việc kiểm phiếu: Tiến hành dưới sự giám sát của đại diện cổ đông (nếu cần).
- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban kiểm phiếu.
- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với chủ toạ đoàn giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).

- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định và mở ra theo yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông của công ty.

VII. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên:

- Người trúng cử được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.
- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.
- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số lượng cần bầu thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

VIII. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu vào HĐQT, BKS:

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT và BKS bao gồm:

- Đơn xin ứng cử/đề cử để bầu vào HĐQT và BKS (theo mẫu)
- Sơ yếu lý lịch (theo mẫu)
- Bản sao các giấy tờ sau: CCCD/Hộ chiếu
- Các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hoá và trình độ chuyên môn (nếu có)
- Giấy xác nhận tỷ lệ sở hữu của cổ đông/ nhóm cổ đông thỏa mãn điều kiện đề cử như trong điều lệ công ty quy định.
- Người đề cử vào HĐQT và BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

Hồ sơ xin gửi về Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu nhận trước 16h ngày 01 tháng 04 năm 2026 theo địa chỉ sau:

- Văn phòng Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu
- Địa chỉ: 446 Nơ Trang Long, Phường Bình Lợi Trung, Tp.HCM
- Điện thoại : (028) 3553 3325 Fax: (028) 3553 3029

Trên đây là toàn bộ quy chế ứng cử, đề cử thành viên để bầu vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

NGUYỄN BÁ TÙNG



PETROLIMEX

/HDQT-TT

-----oOo-----

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã kiểm toán năm 2025)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ điểm Khoản 1 Điều 15 Điều lệ Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu quy định quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm của Công ty.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 (riêng và hợp nhất) đã được kiểm toán bởi CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN CPA VIỆT NAM (toàn văn Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 đã được Công ty đăng tải trên Website của Công ty tại địa chỉ www.pms.petrolimex.com.vn vào ngày 09-03-2026).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Xin chân thành cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN BÁ TÙNG



PETROLIMEX

/HĐQT-TT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 04 năm 2026



TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu;

Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ các tiêu thức lựa chọn và danh sách Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Cổ phần Cơ khí Xăng dầu như sau:

1. Các tiêu thức lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập

- Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Công ty niêm yết năm 2026;
- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các công ty đại chúng tại Việt Nam;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Đáp ứng yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

2. Danh sách các công ty kiểm toán đề xuất

Căn cứ các tiêu thức trên, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông danh sách các công ty kiểm toán sẽ được lựa chọn để thực hiện soát xét, kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu và ủy quyền Ban Kiểm soát quyết định, dựa trên đề xuất của Ban điều hành, lựa chọn một trong các Công ty trong danh sách sau đây:

- Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm toán An Việt
- Chi nhánh Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN****NGUYỄN THỊ HUÊ**



PETROLIMEX

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng 04 năm 2026

Số: /HĐQT-TT



TỜ TRÌNH

(V/v thực hiện hợp đồng giao dịch với các đối tượng có liên quan)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Để thuận tiện trong hoạt động sản xuất kinh doanh và đảm bảo tuân thủ quy định tại Điều 167 Luật doanh nghiệp V/v chấp thuận hợp đồng và giao dịch với người có liên quan, đồng thời căn cứ theo khoản 6 điều 43 Điều lệ công ty. Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông:

Ủy quyền cho Giám đốc Công ty Cổ phần Cơ Khí Xăng Dầu (Công ty mẹ) và Công ty TNHH MTV Cơ khí xăng dầu Đồng Nai (Công ty con) ký kết, triển khai các hợp đồng kinh tế/dự án đầu tư có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty với Tập đoàn Xăng Dầu Việt Nam, các Công ty có vốn/cổ phần của Tập đoàn Xăng Dầu Việt Nam và ký các hợp đồng kinh tế giữa Công ty mẹ và Công ty con với nhau sao cho hiệu quả cao nhất khi có nghiệp vụ phát sinh trong năm 2026.

Thời gian ủy quyền: từ ngày ĐHĐCĐ thường niên 2026 thông qua đến ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2027.

HĐQT đảm bảo tuân thủ các quy định khác tại Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, các văn bản pháp luật có liên quan và báo cáo cho cổ đông và Đại hội trong Báo cáo tài chính được kiểm toán hàng năm.

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Tài liệu đính kèm:

- Mẫu Dự thảo Hợp đồng

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN BÁ TÙNG

HỢP ĐỒNG MUA BÁN XĂNG DẦU

TP HCM, ngày tháng năm 202...



Căn cứ...

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

BÊN A

Địa chỉ:

Điện thoại:

Mã số thuế:

Đại diện là ông:

Chức vụ:

BÊN B: CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XĂNG DẦU

Địa chỉ: 446 Nơ Trang Long, P. Bình Lợi Trung, TP. Hồ Chí Minh

Tài khoản:

Mã số thuế: 0301838116

Đại diện là ông:

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng cung cấp hàng hóa với các nội dung sau:

Điều 1. Hàng hóa : là các nhóm hàng hóa bao gồm nhiên liệu xăng, dầu hỏa (KO), dầu diesel (DO), nhiên liệu đốt lò (FO) được phép lưu thông trên thị trường Việt Nam.

Chất lượng hàng hóa đảm bảo đúng theo quy chuẩn chất lượng quốc gia (QCVN) và tiêu chuẩn cơ sở ngành của Tập đoàn xăng dầu Việt Nam.

Điều 2: Sản lượng tiêu thụ: hàng tháng Bên B đặt mua khối lượng theo từng đơn hàng cụ thể hoặc đăng ký trước nhu cầu tiêu thụ từng tháng để Bên A đảm bảo nguồn cung.

Điều 3. Giá bán : bao gồm các thành phần

- Giá hàng hóa chưa thuế : do 2 bên thỏa thuận tại từng thời điểm dựa trên nguyên tắc phù hợp với mặt bằng thị trường và tuân thủ quy định của Nhà nước về điều hành giá xăng dầu

- Thuế Giá trị gia tăng : theo quy định hiện hành

Điều 4 : Thanh toán

- Thanh toán chậm

- Thanh toán trước

Điều 5 : Điều khoản giao nhận

- Hàng hóa được giao nhận tại tổng kho... : số lượng hàng hóa giao nhận tính bằng lít tại nhiệt độ thực tế của nhiên liệu khi giao nhận, riêng dầu FO được tính bằng kg hoặc lít tùy theo yêu cầu của bên B. Số lượng hàng hóa giao nhận là số lượng thực xuất tại kho ghi trên hóa đơn bán hàng căn cứ vào số hiện thị trên lưu lượng kế hợp pháp của kho bên A.

- Bên B phương tiện vận chuyển đáp ứng đầy đủ điều kiện về vận tải xăng dầu theo quy định pháp luật hiện hành

Điều 6. Trách nhiệm của Bên A

- Đảm bảo giao hàng đúng tiến độ, khối lượng, chủng loại theo thỏa thuận.

- Đảm bảo hàng hóa được phép lưu thông hợp pháp trên thị trường và không có tranh chấp

Điều 7. Trách nhiệm của Bên B

- Thực hiện đúng trách nhiệm về kinh doanh xăng dầu theo quy định của pháp luật

- Giữ bí mật các thông tin về chính sách, giá cả của bên A

Điều 8. Hiệu lực hợp đồng

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ký.

2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.

Hợp đồng được lập thành 06 bộ, mỗi bên giữ 03 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B



HỢP ĐỒNG

Số : /HĐ-XD

Về việc: Thi công CHXD, lắp đặt nhận diện thương hiệu Petrolimex

1. BÊN GIAO THẦU (Gọi tắt là bên A):

- Tên đơn vị :
- Địa chỉ :
- Điện thoại :
- Số tài khoản :
- Mã số thuế :
- Đại diện :

2. BÊN NHẬN THẦU (Gọi tắt là bên B):

- Tên đơn vị : **CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XĂNG DẦU**
- Địa chỉ : 446 Nơ Trang Long – P.Bình Lợi Trung – Tp, Hồ Chí Minh.
- Mã số thuế : 0301838116
- Đại diện : Chức vụ:



HAI BÊN THỎA THUẬN KÝ KẾT HỢP ĐỒNG VỚI NHỮNG ĐIỀU KHOẢN SAU

ĐIỀU 1 : NỘI DUNG CÔNG VIỆC VÀ SẢN PHẨM CỦA HỢP ĐỒNG

Bên A giao cho bên B thực hiện thi công các hạng mục như sau:

- Xây dựng cửa hàng
- Diềm mái che cột bơm
- Diềm mái nhà bán hàng
- Bảng tên cửa hàng

Theo đúng thiết kế được duyệt và được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng theo đúng quy định nhận diện thương hiệu của Tập đoàn xăng dầu Việt Nam.

ĐIỀU 2 : CHẤT LƯỢNG VÀ CÁC YÊU CẦU KỸ THUẬT

- Bên B phải thực hiện theo đúng bản vẽ thiết kế, bảo đảm sự bền vững và chính xác của các kết cấu.
- Về chất lượng qui cách vật tư phải đúng theo như thiết kế và chào giá sản phẩm đã được bên A duyệt đúng qui định của Tập đoàn xăng dầu Việt Nam.

ĐIỀU 3 : THỜI GIAN VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

- Thời gian bắt đầu: kể từ ngày ký hợp đồng.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: ngày kể từ ngày ký hợp đồng và Bên B nhận được tiền tạm ứng.

ĐIỀU 4: GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG VÀ ĐIỀU KIỆN THANH TOÁN

- Giá trị: theo hồ sơ dự toán được phê duyệt và thương thảo hợp đồng (nếu có)
- Tạm ứng và thanh toán
- Đợt 1: Sau khi hợp đồng giữa hai bên được ký kết, bên A sẽ tạm ứng cho bên B 20% trị giá hợp đồng.
- Đợt 2: Sau khi bên B gia công xong, hai bên đồng ý nghiệm thu, bên A sẽ thanh toán tiếp cho bên B 30% giá trị của hợp đồng
- Đợt 3: Sau khi bên A phê duyệt quyết toán, bên B xuất hóa đơn GTGT cho toàn bộ công trình bên A sẽ thanh toán cho bên B giá trị còn lại

ĐIỀU 5: TRANH CHẤP VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

- Trong trường hợp có vướng mắc trong quá trình thực hiện hợp đồng, các bên nỗ lực tối đa chủ động bàn bạc để tháo gỡ và thương lượng giải quyết.
- Trường hợp không đạt được thỏa thuận giữa các bên, việc giải quyết tranh chấp thông qua hòa giải, trọng tài hoặc nếu không giải quyết được thì sẽ đưa ra tòa án nhân dân thành phố, kết luận của tòa án là kết quả cuối cùng mỗi bên phải thực hiện.

ĐIỀU 6: TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN A

- Cử cán bộ kỹ thuật theo dõi giám sát công trình suốt thời gian thi công.
- Cùng bên B nghiệm thu và thanh toán

ĐIỀU 7: TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN B

- Cung cấp toàn bộ vật tư đúng chất lượng, chủng loại theo thiết kế được duyệt.
- Tổ chức thi công đúng thiết kế, bảo đảm yêu cầu về kỹ thuật – mỹ thuật và hoàn thành công trình đúng thời hạn của hợp đồng.
- Thực hiện đúng nội qui hoạt động tại cửa hàng xăng dầu, đảm bảo vệ sinh môi trường trong thi công.
- Chịu trách nhiệm về an toàn PCCC và an toàn lao động trong suốt thời gian thi công. Việc thi công trong khu vực cần phải bao che, chỉ được thực hiện khi công tác bao che được nghiệm thu.

ĐIỀU 8: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- Hai bên cam kết thực hiện tốt các điều khoản đã thỏa thuận trong hợp đồng.
- Hợp đồng làm thành 06 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 03 bản.
- Hiệu lực của hợp đồng: Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày ký.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B





HỢP ĐỒNG
(V/v Mua sắm xe ô tô chuyên dùng)

Căn cứ...
Chúng tôi đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

BÊN A:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Mã số thuế:

Đại diện là ông:

Chức vụ:

BÊN B: CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XĂNG DẦU

Địa chỉ: 446 Nơ Trang Long, P.Bình Lợi Trung, TP. Hồ Chí Minh

Tài khoản:

Mã số thuế: 0301838116

Đại diện là ông:

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng cung cấp hàng hóa với các nội dung sau:

Điều 1. Hàng hóa : Xe ô-tô chuyên dùng

Hàng hóa được đảm bảo đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành theo Pháp luật Việt Nam.

Điều 2. Trách nhiệm của Bên A

Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá và phương thức thanh toán được quy định tại hợp đồng này cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác theo thỏa thuận

Điều 3. Trách nhiệm của Bên B

Bên B cam kết cung cấp cho Bên A đầy đủ các loại hàng hóa như quy định tại Điều 1 của hợp đồng này, đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm khác theo thỏa thuận.

Điều 4. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán

4.1. Giá hợp đồng:..... là giá tổng hợp bao gồm thuế VAT, bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất, chi phí vận chuyển, giao hàng tại địa chỉ theo yêu cầu của Chủ đầu tư, chưa bao gồm lệ phí trước bạ, đăng ký xe, phí bảo hiểm và các chi phí khác có liên quan.

4.2. Phương thức thanh toán: tạm ứng 30%, thanh toán 70% giá trị Hợp đồng còn lại trước khi giao hàng.

Điều 5. Thời gian thực hiện hợp đồng:

Điều 6 : Trách nhiệm do vi phạm hợp đồng

- Nếu Bên A vi phạm khi không hoàn thành đủ số lượng và chất lượng sản phẩm quy định tại Điều 1 của hợp đồng này và thời gian giao xe không vượt quá 05 ngày làm việc kể từ ngày đến hạn giao xe bên thì sẽ chịu phạt ...%/ngày trên giá trị tạm ứng.

- Nếu Bên B chậm thanh toán theo quy định tại Điều 2 của hợp đồng này quá 05 ngày làm việc thì sẽ chịu phạt ...%/ngày trên giá trị chậm thanh toán.

- Ngoài các vi phạm trên: Nếu bên nào vi phạm các điều khoản khác trong nội dung hợp đồng đã ký kết bên bị thiệt hại có quyền đưa đơn lên tòa án có thẩm quyền tại Thành phố Hồ Chí Minh để giải quyết. Trong mọi trường hợp tổng mức chịu phạt không vượt quá ...% giá trị hợp đồng.

Điều 7. Hiệu lực hợp đồng

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ký.

2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.

Hợp đồng được lập thành 06 bộ, mỗi bên giữ 03 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B



PETROLIMEX

/HĐQT-TT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH

(V/v: ĐHDCD uỷ quyền cho HĐQT phê duyệt các hạng mục đầu tư phát sinh trong năm 2026)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công Ty Cổ Phần Cơ khí Xăng dầu

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu;

Đề thuận lợi trong việc triển khai công tác đầu tư, ngoài kế hoạch đầu tư năm 2026 đã trình Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt bổ sung các hạng mục đầu tư phát sinh trong năm 2026 thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, nhằm đảm bảo tính chủ động và hiệu quả trong quá trình triển khai thực hiện.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua!

Trân trọng,

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN BÁ TÙNG